

Hội An, ngày 23 tháng 9 năm 2022

Số:123/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 108/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Phan Huy C, sinh năm 1980. Nơi cư trú: đường Hai Bà Trưng, phường TA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

2/ Bà Trần Thị Hạ Q, sinh năm 1980. Nơi cư trú: đường Hai Bà Trưng, phường TA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Huy C và bà Trần Thị Hạ Q thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

2. Về con chung: Có 02 con chung là Phan Duy B, sinh ngày 16/8/2007 và Phan Hà A, sinh ngày 28/10/2010.

- Sau khi ly hôn, bà Trần Thị Hạ Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung Phan Duy B và Phan Hà A.

- Ông Phan Huy C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung, mỗi tháng là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) kể từ tháng 10/2022 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Ông Phan Huy C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả những khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

II. Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Huy C và bà Trần Thị Hạ Q mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007300 ngày 12/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Ông Cường và bà Quyên đã nộp đủ lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND Tp Hội An;
- VKSND tỉnh Quảng nam;
- UBND phường MA, Thành phố H, tỉnh Quảng Nam (Số 72; QS 01/2006)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Công Bá